

Số: *1628*/LĐLĐ

Tây Ninh, ngày *02* tháng 6 năm 2017

V/v Ban hành Bảng điểm xét công nhận “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa” và “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”

Kính gửi:

- Công đoàn ngành và tương đương;
- Liên đoàn lao động huyện, thành phố;
- Công đoàn cơ sở trực thuộc tỉnh và ngành trung ương.

Căn cứ Công văn số 14/BCĐ ngày 26/5/2017 của Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Bảng điểm xét công nhận “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa” và Bảng điểm xét công nhận “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị ban chấp hành công đoàn các cấp triển khai các nội dung bảng điểm đã được điều chỉnh, bổ sung áp dụng trong năm 2017 và những năm tiếp theo (Kèm theo Mẫu bảng điểm).

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Hướng dẫn số 27/HD-LĐLĐ-SVHTTDL ngày 13/01/2015 giữa Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Quy trình đăng ký, công nhận danh hiệu “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” đến các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp.

Đề nghị các cấp công đoàn sớm triển khai thực hiện nội dung Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban chỉ đạo phong trào “TĐĐKXDĐSVH” (Sở VH-TT-DL);
- TTCTCĐ & Website LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, TG. *quy*

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Phan Ánh Tuyết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢNG ĐIỂM XÉT CÔNG NHẬN DOANH NGHIỆP
ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA
NĂM**

TÊN DOANH NGHIỆP: _____

ĐỊA CHỈ: _____

I. TIÊU CHÍ DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (Thang điểm 100)

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm phúc tra
1	Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và dịch vụ	20		
a.	Hoàn thành chỉ tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đề ra hàng năm.	5		
b.	Thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp có uy tín trên thị trường.	5		
c.	Có sáng kiến cải tiến quản lý, đổi mới công nghệ nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí gián tiếp; phân công lao động hợp lý.	5		
d.	80% trở lên công nhân thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề; thi nâng bậc theo định kỳ, lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.	5		
2	Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp	30		
a.	Có quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ giữa người lao động và người sử dụng lao động.	5		
b.	Xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động; bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.	5		
c.	80% trở lên người sử dụng lao động và người lao động thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	5		
d.	Không có người mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa độc hại; bảo đảm trật tự, an ninh, an toàn xã hội.	5		
đ.	Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường; có hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải, <i>khí thải</i> đạt chuẩn theo quy định pháp luật; khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp, <i>nhà vệ sinh sạch sẽ</i> .	5		
e.	Không hút thuốc lá tại doanh nghiệp; không uống rượu, bia trong giờ làm việc.	5		

3	Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động	30		
a.	100% CNLĐ được ký Hợp đồng lao động, có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định.	10		
b.	Tạo thuận lợi cho công nhân về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, sinh hoạt đoàn thể; hỗ trợ công nhân lúc khó khăn, hoạn nạn.	10		
c.	Bảo đảm cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho công nhân; thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho công nhân lao động.	10		
4	Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	20		
a.	100% người sử dụng lao động và công nhân lao động được phổ biến chính sách, pháp luật về các lĩnh vực có liên quan.	5		
b.	Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; tích cực tham gia các chương trình về an sinh xã hội.	5		
c.	Thực hiện nghiêm mọi chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của công nhân theo các quy định của pháp luật.	5		
d.	Sản xuất kinh doanh, cạnh tranh, lành mạnh theo quy định của pháp luật.	5		
	TỔNG CỘNG:	100		

II. HƯỚNG DẪN PHÂN LOẠI:

1. Bảng điểm được chia thành 4 mức: Tốt, khá, trung bình, yếu hoặc không thực hiện.

Ví dụ: Tiêu chuẩn 1, mục a (5 điểm)

(Tốt: 5 điểm, khá: 3 điểm; trung bình: 2 điểm; yếu: 0 điểm)

2. Điều kiện công nhận “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”:

a) Tổng số điểm 4 tiêu chuẩn trên phải đạt từ 85 điểm trở lên, *trong đó phải đạt nội dung tại tiêu chí bắt buộc : Tiêu chí 2 mục đ.*

b) Doanh nghiệp có đăng ký đầu năm, tự chấm điểm và báo cáo kết quả thực hiện vào cuối năm.

Ngày.....tháng.... năm

Ngày.....tháng.... năm

TM. Đoàn phúc tra

Giám đốc

TM.BCH Công đoàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢNG ĐIỂM XÉT CÔNG NHẬN CƠ QUAN,
ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA**

NĂM.....

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ: _____

ĐỊA CHỈ: _____

I. TIÊU CHÍ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (Thang điểm 100)

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm phúc tra
1	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	30		
a.	Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; góp phần hoàn thành, hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm; 100% CBCCVCLĐ trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên. 100% gia đình CBCCVCLĐ trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.	6		
b.	80% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.	6		
c.	Thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.	6		
d.	Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.	6		
đ	Có sáng kiến, cải tiến quản lý; kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn.	6		
2	Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở	40		
a.	90% trở lên cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	10		
b.	Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín, dị đoan.	10		
c.	Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ.	10		
d.	CBCCVCLĐ không vi phạm các quy định về hút thuốc lá nơi công sở; không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; các phòng làm việc phải sắp xếp trật tự, ngăn nắp; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn,	10		

	khu vệ sinh sạch sẽ.			
3	Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	30		
a.	100% CBCCVCLĐ nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	10		
b.	Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật.	10		
c.	Thực hiện tốt cải cách hành chính; 8 giờ làm việc có hiệu quả, quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.	10		
	TỔNG CỘNG:	100		

II. HƯỚNG DẪN PHÂN LOẠI:

1. Bảng điểm được chia thành 4 mức: Tốt, khá, trung bình, yếu hoặc không thực hiện.

Ví dụ: Tiêu chuẩn 1, mục a (6 điểm)

(Tốt: 6 điểm, khá: 4 điểm; trung bình: 3 điểm; yếu: 0 điểm)

2. Điều kiện công nhận “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa”

- a) Tổng số điểm 3 tiêu chuẩn trên phải đạt từ 85 điểm trở lên, đồng thời phải đạt:
 - 100% gia đình CBCCVCLĐ trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
 - Cơ quan xanh-sạch-đẹp, an toàn, khu vệ sinh sạch sẽ.
- b) Cơ quan, đơn vị có đăng ký từ đầu năm, tự chấm điểm và báo cáo kết quả thực hiện vào cuối năm.

Ngày.....tháng..... năm

Ngày.....tháng..... năm

TM. Đoàn phúc tra

TM. Cơ quan, đơn vị

TM.BCH Công đoàn

.....